

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 01 năm 2023, về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H;

Địa chỉ: khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: anh Đoàn Văn H;

Địa chỉ: khu T, phường M, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 và các điểm a,b khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đoàn Quang H, sinh ngày 23/7/2009 và Đoàn Hà Thùy A, sinh ngày 21/03/2019 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đoàn Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng

nuôi con chung cùng với chị H mỗi tháng mỗi con chung 1.500.000 đồng kể từ tháng 03/2023 đến khi hai con đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Đoàn Văn H và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị H và anh Đoàn Văn H đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm và 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010186 ngày 30 tháng 01 năm 2023. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Quảng Yên;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Tx Quảng Yên;
- UBND phường Minh Thành,
Tx Quảng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Phạm Xuân Diễn